**MÔN TOÁN**

**Tiết 85**

**Bài 56: ÔN TẬP VỀ PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 1000 (Tiết 2) - Trang 117**

Thời gian thực hiện: ngày 4 tháng 1 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Củng cố kĩ năng thực hiện phép nhân, phép chia trong phạm vi 1 000, tính nhẩm, tính giá trị của biểu thức

- Vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point. SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

HS: SGK, vở

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5P** | **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
|  | - GV tổ chức trò chơi: “Vui cùng Sonic” để khởi động bài học.  Câu 1: Tính 4 x 6 + 7 = ?  Câu 2: Tính (48 : 6) + 9 = ?  Câu 3: 4 gấp 7 lần được ?  Câu 4: 45 giảm đi 9 lần được ?  Câu 5: 10 thêm 9 được ?  Câu 6: Muốn gấp lên 1 số lần ta làm như thế nào?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi  Câu 1: Tính 4 x 6 + 7 = 31  Câu 2: Tính (48 : 6) + 9 = 17  Câu 3: 4 gấp 7 lần được 28  Câu 4: 45 giảm đi 9 lần được 5  Câu 5: 10 thêm 9 được 19  Câu 6: Muốn gấp lên 1 số lần ta lấy số đó nhân với số lần.  - HS lắng nghe. |
| **20P** | **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Củng cố kĩ năng thực hiện phép nhân, phép chia trong phạm vi 1 000, tính nhẩm, tính giá trị của biểu thức  + Vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế  + Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.  **-** Cách tiến hành: | |
|  | **Bài 4: ( Làm việc cá nhân) Cây phong ba và cây bàng vuông là loài cây có ở các quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa của Việt Nam. Nhân dịp tết trồng cây, người ta trồng 9 cây phong ba và trồng số cây bàng vuông nhiều gấp 4 lần số cây phong ba. Hỏi tổng số cây phong ba và cây bàng vuông đã được trồng trong dịp này là bao nhiêu cây?**  Toán lớp 3 trang 117, 118 Ôn tập về phép nhân, phép chia trong phạm vi 1 000 | Cánh diều   * Gọi HS đọc bài toán * Bài toán thuộc dạng toán gì? * Bài toán cho biết gì? * Bài toán hỏi gì? * Yêu cầu HS làm vào vở, 1 HS làm bảng phụ * Chữa bài trên bảng phụ,gọi HS nhận xét bài trong vở. * Nêu các bước giải bài toán có lời văn? * Nhận xét   **Bài 5: ( Làm việc cá nhân) Đặt tính rồi tính:**   * Gọi HS đọc yêu cầu bài. * Bài gồm mấy yêu cầu?  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | a, 32 x 3 | 41 x 2 | 124 x 2 | 312 x 3 | | b, 39 : 3 | 85 : 4 | 336 : 3 | 487 : 2 |  * Yêu cầu học sinh làm vào bảng con * Gọi HS nhận xét * Em cần lưu ý gì khi đặt tính? * Khi thực hiện tính cần lưu ý gì? | Đọc bài toán  - Bài toán giải bằng 2 phép tính.  - Người ta trồng 9 cây phong ba và trồng số cây bàng vuông nhiều gấp 4 lần số cây phong ba.  - Tổng số cây phong ba và cây bàng vuông đã được trồng trong dịp này là bao nhiêu cây?  **Bài giải:**  Số cây bàng vuông được trồng là:  9 x 4 = 36 (cây)  Tổng số cây phong ba và bàng vuông được trồng là:  9 + 36 = 45 (cây)  Đáp số: 45 cây   * Nhận xét   Gồm 3 bước:  + Bước 1: Viết câu lời giải  + Bước 2: Viết phép tính  + Bước 3: Viết đáp số   * Nêu yêu cầu * 2 yêu cầu: Đặt tính, tính. * Làm bảng con   **a)**   |  |  | | --- | --- | | x | 32 | | 3 | |  | 96 |  |  |  | | --- | --- | | x | 41 | | 2 | |  | 82 |   **b)**   |  |  | | --- | --- | | x | 124 | | 2 | |  | 248 |  |  |  | | --- | --- | | x | 312 | | 3 | |  | 936 |   Nhận xét  b,      - Nhận xét.  - Khi đặt tính cần đặt tính thẳng hàng  - Khi tính cần tính từ phải sang trái đối với phép nhân, tính từ trái sang phải đối với phép chia, các chữ số của số bị chia cho số chia. |
| **15P** | **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
|  | **Bài 6: Mẹ may mỗi chiếc rèm hết 6 m vải. Hỏi:**  **Toán lớp 3 trang 117, 118 Ôn tập về phép nhân, phép chia trong phạm vi 1 000 | Cánh diều**  **a) 24 m vải mẹ may được mấy chiếc rèm?**  **b) Mẹ may 11 chiếc rèm hết bao nhiêu mét vải?**  - Gọi HS đọc bài toán  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Yêu cầu HS làm vào vở, 1 HS làm bảng phụ.    - Chữa bài trên bảng phụ, nhận xét bài trong vở. Gọi HS nhận xét  - GV Nhận xét, tuyên dương, khen thưởng những nhóm làm nhanh.  - Qua bài học hôm nay, em đã ôn tập những kiến thức gi? Đề nắm chắc những kiến thức đó, em nhắn bạn điều gì? Có điều gì em cần thầy/cô chia sè thêm không?  - Nhận xét tiết học. | - Đọc bài toán  - Mẹ may mỗi chiếc rèm hết 6 m vải.  - 24 m vải mẹ may được mấy chiếc rèm?  - Mẹ may 11 chiếc rèm hết bao nhiêu mét vải?  **Bài giải:**  a) 24 m vải mẹ may được số chiếc rèm là:  24 : 6 = 4 (chiếc)  b) Mẹ may 11 chiếc rèm hết số mét vải là:  11 x 6 = 66 (m)  Đáp số: 4 chiếc  66 m   * HS đổi chéo vở nhận xét bài của bạn.   HS trả lời. |
|  |  | |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................